TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 513/2024/QĐST – HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 17 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn N, xã N, TP. Q, tỉnh B
* ***Bị đơn***: Anh Ngô Ngọc K, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn N, xã N, TP. Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu N và anh Ngô Ngọc K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Veà quan hệ con chung: Chị N và anh K thống nhất có 03 con chung tên: Ngô Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 12/8/2012, Ngô Nguyễn Đăng K, sinh ngày 12/3/2019, Ngô Nhật N, sinh ngày 25/4/2022;

+ Việc nuôi con: Chị N được trực tiếp nuôi 03 con chung tên: Ngô Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 12/8/2012, Ngô Nguyễn Đăng K, sinh ngày 12/3/2019, Ngô Nhật N, sinh ngày 25/4/2022;

+ Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung 6.000.000đ/tháng (mỗi con 2.000.000đ/tháng), kể từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Vì Lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị N và anh K thống nhất không yêu cầu toà án giải quyết.

- Án phí HNGĐST: Chị N tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.00 đồng theo biên lai số : 0000846 ngày 24/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn. Trả lại cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh K tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Trọng Hiền